

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 56/2007/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 5 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp nội dung số Việt Nam đến năm 2010

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;
Căn cứ Quyết định số 246/2005/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển công nghệ thông tin và truyền thông đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp nội dung số Việt Nam đến năm 2010 với những nội dung chủ yếu sau đây

I. Quan điểm và mục tiêu

1. Quan điểm

Công nghiệp nội dung số là một ngành kinh tế mới, có nhiều tiềm năng phát triển, đem lại giá trị gia tăng cao, thúc đẩy sự phát triển của xã hội thông tin và kinh tế tri thức, góp phần quan trọng vào sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Nhà nước đặc biệt khuyến khích, ưu đãi đầu tư và hỗ trợ phát triển ngành công nghiệp này thành một ngành kinh tế trọng điểm.

Nhà nước dành một phần ngân sách đầu tư đào tạo nguồn nhân lực công nghiệp nội dung số, đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng thông tin, truyền thông hiện đại, hoàn thiện

môi trường pháp lý, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh nội dung thông tin số phát triển.

Nhà nước có chính sách đặc biệt ưu đãi đối với một số sản phẩm nội dung thông tin số trọng điểm. Khuyến khích phát triển thị trường trong nước để tạo đà cho ngành công nghiệp nội dung số Việt Nam tiến tới xuất khẩu trong giai đoạn tới.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát: phát triển công nghiệp nội dung số thành một ngành kinh tế trọng điểm, đóng góp ngày càng nhiều cho GDP, tạo điều kiện thuận lợi cho các tầng lớp nhân dân tiếp cận các sản phẩm nội dung thông tin số, thúc đẩy mạnh mẽ sự hình thành và phát triển xã hội thông tin và kinh tế tri thức.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Công nghiệp nội dung số đạt tốc độ tăng trưởng trung bình từ 35 – 40%/năm. Tổng doanh thu từ công nghiệp nội dung số đạt 400 triệu USD/năm;
- Xây dựng được một đội ngũ 10 - 20 doanh nghiệp nội dung số mạnh, có trên 500 lao động chuyên nghiệp;
- Làm chủ các công nghệ nền tảng trong công nghiệp nội dung số, sản xuất được một số sản phẩm trọng điểm có khả năng cạnh tranh các; hình thành hệ thống thư viện số trực tuyến; xây dựng được một số cơ sở dữ liệu chuyên ngành; cung cấp hiệu quả các dịch vụ tư vấn khám, chữa bệnh và đào tạo từ xa.

II. Các chính sách và giải pháp phát triển

1. Giải pháp hoàn thiện môi trường pháp lý cho lĩnh vực công nghiệp nội dung số

- Nhanh chóng ban hành các văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện và tăng cường hiệu lực thực thi các quy định của Luật Giao dịch điện tử, Luật Công nghệ thông tin, Luật Sở hữu trí tuệ, đặc biệt là sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực phần mềm và nội dung thông tin số.
- Rà soát, hoàn thiện lại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý về Internet và truy cập nội dung thông tin trên mạng theo hướng đơn giản hoá các thủ tục.

- Tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế cùng tham gia đầu tư phát triển sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số.
- Thiết lập môi trường kinh doanh trên mạng thuận lợi, tạo thuận tiện cho việc thanh toán điện tử; giao dịch điện tử, chứng thực điện tử; đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.
- Ban hành các quy định cụ thể để bảo vệ thông tin cá nhân, bảo vệ bí mật kinh doanh và các quyền riêng tư khác của những người tham gia giao dịch trên mạng.

2. Chính sách và giải pháp phát triển thị trường

a) Giải pháp kích cầu, phát triển thị trường nội địa:

- Xây dựng và đẩy mạnh triển khai các chương trình, dự án phát triển nội dung và cung cấp thông tin trên mạng; tạo điều kiện truy cập thông tin từ xa, thu hẹp khoảng cách số giữa nông thôn và thành thị. Mở rộng và tăng cường hoạt động của các điểm bưu điện văn hoá xã, các đại lý Internet trên toàn quốc;
- Xây dựng văn hoá sử dụng Internet cho các tầng lớp nhân dân. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của Internet và các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số. Đẩy mạnh các chương trình đào tạo, hỗ trợ người dân và học sinh, sinh viên khai thác, sử dụng nội dung thông tin số và các dịch vụ công;
- Đẩy mạnh chương trình đưa Internet đến trường học, khuyến khích, hỗ trợ các trường học khai thác tài nguyên Internet vào việc dạy và học; đồng thời tăng cường áp dụng các thí nghiệm ảo, giáo án điện tử, các học liệu điện tử vào trong các môn học, chương trình đào tạo;
- Tăng cường quản lý thị trường để đảm bảo môi trường cạnh tranh bình đẳng, chống gian lận thương mại, vi phạm sở hữu trí tuệ;
- Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước, đồng thời huy động các nguồn lực để đầu tư cho các dự án xây dựng cơ sở dữ liệu, cung cấp dịch vụ trực tuyến, nghiên cứu phát triển, mua sắm, khai thác, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số.

b) Phát triển thị trường xuất khẩu;

- Đầu tư phát triển một số sản phẩm nội dung thông tin số trọng điểm có khả năng thay thế sản phẩm nhập ngoại và có triển vọng xuất khẩu;
- Khuyến khích nghiên cứu sản xuất và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số đa ngôn ngữ, chú trọng một số ngôn ngữ thông dụng như tiếng Anh, tiếng Nhật, tiếng Pháp và tiếng Trung;
- Tăng cường quảng bá, tiếp thị với thế giới về công nghiệp nội dung số Việt Nam. Xây dựng và đẩy mạnh triển khai chương trình xúc tiến thương mại cho các sản phẩm dịch vụ nội dung thông tin số Việt Nam;
- Tổ chức các triển lãm, hội thảo quốc tế về công nghiệp nội dung số tại Việt Nam, hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam tham dự các sự kiện quốc tế về công nghiệp nội dung số ở nước ngoài, tạo các cơ hội gặp gỡ giữa doanh nghiệp nội dung số Việt Nam và doanh nghiệp các nước.

3. Phát triển sản phẩm và dịch vụ

a) Phát triển các sản phẩm và dịch vụ đáp ứng nhu cầu chung của xã hội:

- Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước trung ương, ngân sách nhà nước địa phương và huy động tối đa các nguồn lực từ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp để đầu tư nghiên cứu sản xuất và phát triển các sản phẩm, dịch vụ nội dung trên mạng Internet, trên mạng di động, đặc biệt là các sản phẩm/dịch vụ đa phương tiện, nhằm tăng cường cung cấp thông tin cho xã hội và các dịch vụ giải trí số;
- Đầu tư cho Thư viện quốc gia và một số thư viện lớn ở các thành phố trực thuộc Trung ương và các trường đại học xây dựng giải pháp thư viện số trực tuyến, số hoá sách, báo, tài liệu để hình thành hệ thống thư viện số Việt Nam;
- Đầu tư nghiên cứu, phát triển các tài liệu, học liệu phục vụ giáo dục từ xa, học tập điện tử (e-learning), đặc biệt là các bài giảng, bài tập, các từ điển điện tử; các thí nghiệm ảo về vật lý, hóa học, sinh học;
- Tăng cường phát triển các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng điện tử (e-banking), bao gồm thanh toán điện tử, chuyển tiền qua mạng; mở hoặc đóng tài khoản, kiểm tra thông tin tài khoản qua mạng; tư vấn trực tuyến về các dịch vụ ngân hàng;

- Đẩy mạnh phát triển dịch vụ tư vấn sức khỏe, khám, chữa bệnh qua mạng, trước hết là tại các bệnh viện công ở các thành phố lớn;
- Đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển giáo dục từ xa giai đoạn 2005 – 2010 theo Quyết định số 164/2005/QĐ-TTg ngày 04 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ;
- Đẩy mạnh triển khai Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2006 - 2010 theo Quyết định số 222/2005/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường phát triển các dịch vụ thương mại điện tử, bao gồm các dịch vụ kinh doanh trực tuyến, mua bán qua mạng.

b) Phát triển một số sản phẩm, dịch vụ có khả năng thay thế sản phẩm nhập ngoại và định hướng xuất khẩu:

- Tập trung đầu tư nghiên cứu sản xuất một số sản phẩm trò chơi điện tử trọng điểm của Việt Nam, đặc biệt là các trò chơi trực tuyến, trò chơi tương tác, game show truyền hình có nội dung phù hợp với văn hoá, lịch sử Việt Nam;
- Đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở và nghiên cứu, sản xuất một số phim kỹ thuật số, phim hoạt hình và các sản phẩm đa phương tiện số mang thương hiệu Việt Nam;
- Phát triển mạnh các dịch vụ truyền hình Internet, truyền hình di động.

c) Đẩy mạnh số hoá và cung cấp nội dung thông tin số trong các cơ quan nhà nước:

- Đẩy mạnh triển khai các chương trình, dự án cung cấp dịch vụ công trên mạng của các cơ quan quản lý nhà nước. Ưu tiên đầu tư nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, giải pháp hỗ trợ cung cấp dịch vụ công trên mạng;
- Ưu tiên kinh phí để các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp số hoá kho nội dung thông tin của mình và cung cấp lên mạng. Đầu tư xây dựng một số thư viện điện tử, kho dữ liệu số chuyên ngành theo các lĩnh vực quản lý của các Bộ, ngành;
- Khuyến khích các cơ sở nghiên cứu khoa học, các viện, trường cung cấp các dịch vụ tư vấn trên mạng về các vấn đề khoa học kỹ thuật; các ấn phẩm, tài liệu, sách, báo chuyên ngành.

4. Huy động nguồn lực và thu hút đầu tư cho công nghiệp nội dung số